

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị N Sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn 02, xã D, huyện C, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn:* Ông Bùi Đức C - Sinh năm 1969

Bà Tăng Thị H – Sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Thôn ĐRL, thị trấn ĐT, huyện C, tỉnh Kon Tum.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Bùi Đức C và bà Tăng Thị H trả cho bà Nguyễn Thị N tổng số tiền: 422.000.000 (*Bốn trăm hai mươi hai triệu*) đồng, trong đó: Tiền gốc là 367.000.000 đồng, tiền lãi là 55.000.000 đồng. Thời điểm trả nợ: ngày 03 tháng 7 năm 2020.

- **Về nghĩa vụ chậm thi hành án:** Căn cứ khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015. Kể từ ngày các bên đương sự có thỏa thuận trả nợ và bà Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Bùi Đức C và bà Tăng Thị H chậm trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi

suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, cho đến khi thi hành án xong số tiền trên.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Bùi Đức C và bà Tăng Thị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 10.550.000 (*Mười triệu năm trăm năm mươi ngàn*) đồng.

Trả lại cho Bà Nguyễn Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.550.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003737 ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoa Như